

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “Bạn đồng hành gia đình”

Thời gian thực hiện: Từ 5/1/2026 đến 9/1/2026

Người thực hiện : Nguyễn Thị Hoài Thương

Thứ hai ngày 5 tháng 01 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC Tìm hiểu vòng đời phát triển của con gà

1.Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết được vòng đời phát triển của con gà, mở rộng hiểu biết của trẻ về một số con vật khác có vòng đời như con gà.
- Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh, phán đoán. Suy luận. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc trong việc sử dụng từ ngữ để diễn đạt sự hiểu biết của mình về con gà
- Trẻ biết giữ an toàn khi tiếp xúc với các con vật, biết cách chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình.

2.Chuẩn bị:

- Video về vòng đời phát triển của con gà
- TC “Ô cửa bí mật” trên pp
- Bài giảng vòng đời phát triển của con gà trên PP
- Tranh ảnh vòng đời phát triển của con gà, 7 bảng thăm nhỏ, các mũi tên, thẻ số từ 1 đến 4
- Nhạc bài: con gà trống

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Con gà trống**

- Cho trẻ hát và vận động theo bài hát “Con gà trống”. Hỏi trẻ:
 - + Bài hát nói về con gì?
 - + Con gà là động vật sống ở đâu?
 - + Nuôi gà có ích lợi gì?
- Cô dẫn dắt trẻ vào hoạt động.

*** Hoạt động 2: Vòng đời phát triển của con gà**

- Cô cho trẻ xem tranh và đàm thoại về quá trình phát triển của con gà.
 - + Những quả trứng gà này từ đâu mà có? (gà mẹ đẻ ra)
 - + Con có nhận xét gì về những quả trứng gà này?

- + Sau khi đẻ trứng, gà mẹ làm gì với những quả trứng này? (gà mẹ ấp trứng)
- + Vì sao gà mẹ lại phải ấp trứng?
- + Sau khi gà mẹ ấp trứng xong thì trứng sẽ như thế nào? (trứng nứt vỏ)
- + Các con đoán thử xem chuyện gì xảy ra tiếp theo? (gà con ra đời)
- + Con có nhận xét gì về chú gà con này?
- + Gà mẹ sẽ chăm sóc các chú gà con này như thế nào? Gà ăn những thức ăn gì?
- + Sau một thời gian thì gà con sẽ như thế nào? (lớn lên thành gà con)
- + Sau một thời gian gà con sẽ phát triển như thế nào? (phát triển thành gà trưởng thành)
- Cho trẻ xem tranh quá trình phát triển của con gà: gà mẹ đẻ trứng- gà mẹ ấp trứng- trứng nứt vỏ- gà con- gà con- gà trưởng thành.
- Cho trẻ sắp xếp và nói về quá trình phát triển của con gà.
- Cô khái quát câu trả lời của trẻ, mở rộng, giáo dục trẻ.

***Hoạt động 2: Chơi: Thử tài của bé**

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.
 - + **Cách chơi:** Chia lớp thành 2 đội. Khi nghe hiệu lệnh “bắt đầu”, bạn đầu hàng của mỗi đội chạy lên tìm và gắn 1 giai đoạn trong quá trình phát triển của con gà lên bảng, rồi chạy về cuối hàng đứng, khi bạn thứ nhất chạy về đến vạch mức thì bạn thứ hai mới chạy lên thực hiện. Cứ như vậy cho đến khi nghe hiệu lệnh “hết giờ”. Đội nào xếp nhanh và đúng các giai đoạn trong quá trình phát triển của con gà thì thắng cuộc.
 - + **Luật chơi:** Mỗi lần mỗi bạn chỉ được gắn 1 giai đoạn trong quá trình phát triển của con gà.
- Cô tổ chức cho trẻ tham gia chơi.
- Nhận xét kết quả chơi của trẻ sau mỗi lần chơi.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ ba ngày 6 tháng 01 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC
PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
- Xem giờ đúng trên đồng hồ

I. Mục đích yêu cầu:

- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian. Biết thời gian rất cần thiết đối với con người.
- Dạy trẻ biết về chữ số và kim ngắn, kim dài của đồng hồ. Biết đọc giờ đúng trên đồng hồ. Có biểu tượng ban đầu về thời gian.
- Rèn kỹ năng xem giờ đúng trên đồng hồ. Kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định. Kỹ năng chơi trò chơi.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: + Nhạc bài hát: đồng hồ báo thức
+ PP có hình ảnh đồng hồ.
+ 1 đồng hồ to.
+ 3 tranh cho trẻ chơi trò chơi.
- Đồ dùng của trẻ: + Mỗi trẻ có 1 đồng hồ.

III. Tiến hành:

*** Hoạt động 1: Dạy trẻ cách xem giờ đúng trên đồng hồ:**

- Cho trẻ hát “ Chiếc đồng hồ”
- Trò chuyện với trẻ về đồng hồ và dẫn dắt vào bài học

*** Hoạt động 2: Trẻ thực hành xem giờ đúng trên đồng hồ**

- Cho 1 trẻ lấy 1 cái đồng hồ .
- Trên mặt đồng hồ có gì ? (có số từ 1- 12) cho trẻ đọc số.
- Có kim ngắn chỉ giờ , kim dài chỉ phút . Kim đồng hồ quay theo chiều từ số bé đến số lớn.

Vậy khi chỉ vào giờ đúng thì kim ngắn và kim dài chỉ vào số nào ?(khi kim dài chỉ số 12 , kim ngắn chỉ vào 1 số bất kỳ trên mặt đồng hồ thì lúc đó đọc giờ đúng)

- Cho trẻ quay đồng hồ giờ đúng theo ý thích
- Cô hỏi trẻ : hỏi bạn nào có giờ đúng giống bạn ?
- Hỏi cá nhân trẻ, cô cũng cố lại .
- Cô mở nhạc bài “ đồng hồ báo thức” cho trẻ về chỗ ngồi.
- Xoay đồng hồ theo yêu cầu của cô

- Cô yêu cầu trẻ xoay đồng hồ vào giờ đúng khi trẻ đến trường , giờ học, giờ hoạt động ngoài trời, giờ ăn, giờ ngủ (6 giờ, 7 giờ, 8 giờ, 9 giờ, 11 giờ ,12 giờ);

- Cho trẻ xoay và cô cũng cố lại trên máy

- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian, tiết kiệm thời gian.

*** Hoạt động 3: Trò chơi 1: Ai tinh mắt.**

- Cho trẻ ngồi thành 3 nhóm.

Luật chơi và cách chơi: Trên màn hình sẽ xuất hiện những chiếc đồng hồ 1, 2, 3 chỉ giờ khác nhau. Nhiệm vụ của các bạn là quan sát và tìm ra chiếc đồng hồ chỉ giờ đúng. Đội nào rung xắc xô nhanh đội đó có quyền trả lời. Đội trả lời đúng sẽ được nhận 1 phần quà. Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

- Trò chơi 2: Thi đội nào nhanh.

- Cách chơi: Trẻ chia thành 3 đội .Trên bảng của cô có gắn hình ảnh hoạt động .

Lần 1:Trẻ lên tìm và gắn đồng hồ phù hợp với giờ hoạt động đó .

- Lần 2: Cô gắn giờ , trẻ lên gắn hình ảnh phù hợp với giờ trên đồng hồ .

+ Luật chơi : lần lượt từng bạn 1 lên và Đội nào nhanh và đúng thì đội đó sẽ giành chiến thắng. Cho trẻ chơi và kiểm tra kết quả

*** Hoạt động nhóm:**

Nhóm 1: vẽ thêm kim ngắn để chỉ giờ đúng

Nhóm 2: Nối đồng hồ có cùng giờ với nhau

Nhóm 3: làm đồng hồ bằng lá và dán mặt đồng hồ lên.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

HOẠT ĐỘNG HỌC
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
- Làm quen chữ b - d - đ

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái b, d, đ
- Rèn cho trẻ kỹ năng phát âm, so sánh, phân biệt được sự giống và khác nhau chữ b, d và chữ d, đ
- Trẻ có ý thức, hứng thú trong học tập, biết giữ đồ dùng, đồ chơi

2. Chuẩn bị:

1. Đồ dùng của cô

- Giáo án word ,giáo án điện tử
- Ti vi , máy tính, nhạc bài hát “trời nắng, trời mưa”
- Bảng , que chỉ, 3 mô hình nhà thỏ có chữ cái b, d, đ

2. Đồ dùng của trẻ

- Mỗi trẻ một rô dựng chữ cái b , d ,đ, các nét rời, bảng
- Hột hạt, duy băng.. ,các nguyên vật liệu, đất nặn
- Mỗi trẻ 1 bông hoa có gắn chữ b, d, đ
- Xốp ngồi cho trẻ

3. Tiến hành

Hoạt động 1: Làm quen chữ b, d, đ

**** Làm quen chữ b***

- Cô kể câu chuyện: ngày xưa ngày xưa, trong khu rừng nọ có gia đình nhà bạn thỏ rất là yêu thương nhau. Một ngày đẹp trời thỏ mẹ dắt các con ra vườn hái hoa, đến vườn hoa thấy các chú dê đen đang cặm cùi gặm cỏ.
- Cô xuất hiện hình ảnh ba chú dê đen, cho trẻ đọc từ dưới tranh, đếm chữ cái trong từ, tìm chữ đã học và phát âm
- Cô giới thiệu nhóm chữ cái cho trẻ làm quen: b, d, đ
- Lần lượt cho trẻ làm quen từng chữ cái

**** Cô giới thiệu chữ b***

- Cô phát âm chữ “b” mẫu 2 lần
- Cô giới thiệu cách phát âm: để phát âm chữ “b”khép hai môi đẩy hơi nhẹ và phát âm “b”

- Cô mời cả lớp phát âm , tổ, cá nhân(Cô chú ý sửa sai)
- Cho trẻ nêu cấu tạo chữ b
- * Cô khái quát lại: chữ “b” có một nét xỏ thẳng, một nét cong tròn, nét cong tròn nằm phía dưới bên phải nét xỏ thẳng.
- Cho trẻ ghép các nét rời trong rô tạo thành chữ b
- Cô giới thiệu các kiểu chữ (in hoa, in thường, viết thường) cho trẻ phát âm lại

*** Làm quen chữ d**

- Cô giới thiệu chữ d trong từ “ba chú dê đen”
- Cô phát âm mẫu 2 lần
- Cô phân tích cách phát âm chữ “d”: Để phát âm chữ “d”, miệng hơi mở, mặt lưỡi áp vào vòm trên của miệng đẩy hơi nhẹ và phát âm: “d”.

- Cô mời cả lớp phát âm, tổ, cá nhân(Cô chú ý sửa sai).
- Cho trẻ nêu cấu tạo chữ d
- Cô khái quát lại chữ “d” có 1 nét xỏ thẳng, 1 nét cong tròn. Nét cong tròn nằm phía dưới bên trái nét xỏ thẳng.
- Cho trẻ ghép các nét chữ cái rời tạo thành chữ d
- Cô giới thiệu các kiểu chữ(In hoa, in thường, viết thường. Cho trẻ phát âm lại

*** So sánh chữ b,d**

- Cô gọi 2,3 trẻ so sánh.
- Cô khái quát lại chữ b và chữ d
 - + Giống nhau: đều có 1 nét xỏ thẳng và 1 nét cong tròn.
 - + Khác nhau: chữ “b” nét cong tròn nằm phía dưới bên phải nét xỏ thẳng. Chữ “d” nét cong tròn nằm phía dưới bên trái.

***Làm quen chữ đ**

- Cô giới thiệu chữ “đ” và phát âm mẫu 2 lần.
- Cô phân tích cách phát âm chữ “đ”: Để phát âm chữ “đ”, miệng hơi mở, đầu lưỡi chạm vào hàm trên đẩy hơi bật nhẹ và phát âm: “đ”.
- Cô mời cả lớp phát âm,tổ, cá nhân(Cô chú ý sửa sai).
- Các con quan sát chữ “đ” và cho cô biết: chữ “đ” có những nét nào?
- Cô khái quát lại: Chữ “đ” có 1 nét cong tròn, 1 nét xỏ thẳng, 1 nét nằm ngang nằm trên nét xỏ thẳng. Nét cong tròn nằm phía dưới bên trái nét xỏ thẳng.
- Cho trẻ ghép các nét rời tạo thành chữ đ

- Cô giới thiệu 3 kiểu chữ đ: đây là chữ “đ” in thường, đây là chữ “Đ” in hoa và đây là chữ “đ” viết thường. 3 kiểu chữ này có cách viết khác nhau nhưng đều đọc là “đ”

Cô cho trẻ phát âm 3 kiểu chữ “đ”.

*** So sánh chữ d, đ**

- Cô gọi 2, 3 trẻ so sánh.
- Cô khái quát lại chữ d và chữ đ.
 - + Giống nhau: đều có nét cong tròn, nét xô thẳng.
 - + Khác nhau: chữ “d” không có nét nằm ngang, chữ “đ” có nét nằm ngang nằm trên nét xô thẳng.
- Cô cho trẻ nhắc lại
- Cô hỏi trẻ nhóm chữ cái vừa làm quen và cho trẻ phát âm lại b, d, đ

Hoạt động 2: Trò chơi ôn luyện củng cố:

*** Trò chơi 1: Ai nhanh nhất**

- Cô đã chuẩn bị cho mỗi con một rổ đồ chơi để ở các góc chơi, các con hãy lấy rổ đồ chơi về ngồi gần cô nào!
 - + Trong rổ của các con có những gì?
- Cách chơi: Các con lắng nghe cô nói tên hoặc đặc điểm chữ nào thì các con tìm nhanh, khi cô đếm đến 3 thì chúng mình giơ nhanh và phát âm chữ cái đó.
- Cô cho trẻ tìm và giơ nhiều lần (cô chú ý quan sát, sửa sai, động viên trẻ)
- Cô nhận xét trẻ chơi

*** Trò chơi 2: chú thỏ thông minh**

- Cô nêu luật chơi, cách chơi và cho trẻ tham gia chơi

*** Trò chơi 3: Bé sáng tạo:**

- Cô cho trẻ về các nhóm và lấy đồ dùng xếp chữ bằng hạt gạo, duy băng, đất nặn...”

Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô tập trung trẻ hỏi lại bài, nhận xét động viên trẻ

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 5 ngày 8 tháng 01 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC
PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
- Kể chuyện sáng tạo bằng con vật

1. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhớ nội dung đoạn đầu câu chuyện, hiểu nội dung truyện.
- Trẻ sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, khả năng tư duy, tưởng tượng sáng tạo cái kết của câu chuyện theo nhiều cách khác nhau.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Sa bàn câu chuyện
- Rối minh họa câu chuyện câu chuyện Voi và kiến
- Rối các con vật: rối tay, rối bóng, rối que,...
- Nhạc: Chú voi con ở bản đôn

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Kiến bò**

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “kiến bò”
- Cô giới thiệu cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần
- Hỏi trẻ: + Chúng mình vừa chơi TC gì?
+ Khi bị kiến đốt có đau không?
- Cô dẫn dắt vào truyện: “Voi và kiến”

*** Hoạt động 2: Truyện sáng tạo**

- Cô kể đoạn đầu kết hợp với rối.

- + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?
- + Trong truyện có những nhân vật nào?
- + Chú voi là người như nào trong khu rừng?
- + Kiến đã có hành động gì với voi?
- + Nếu là con trong tình huống đó thì con sẽ giải quyết như thế nào?
- Cho trẻ nêu cách giải quyết vấn đề cùng bạn voi.
- Cho trẻ xem đoạn kết của câu chuyện
- Giáo dục trẻ: không nên hống hách, tỏ ra mình là kẻ mạnh khi không biết đối thủ là ai.
- * Hoạt động 3: Bé kể chuyện sáng tạo**
- Cô chia trẻ về các nhóm, chọn nhân vật và kể chuyện sáng tạo theo các nhân vật mà trẻ có.
- Cô hướng dẫn, gợi mở câu chuyện cho trẻ.
- Lần lượt từng nhóm lên kể câu chuyện của nhóm mình.
- Cô cùng trẻ hát Chú voi con ở bản đôn

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ sáu ngày 9 tháng 01 năm 2026

HOẠT ĐỘNG HỌC
PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
Rèn kỹ năng âm nhạc

- NDC: + **Hát : Chú khỉ con**
 + **VĐTTC bài: Con cào cào .**
 + **Sử dụng bộ gõ cơ thể vận động bài đi sở thú**
- NDKH: + **TC: Khiêu vũ cùng thú cưng**
 + **NH: Chú voi con ở Bản Đôn.**

1. Mục đích-yêu cầu

- Trẻ thuộc các bài hát, tự tin, sôi nổi khi tham gia biểu diễn.
- Trẻ thể hiện cảm xúc, hát, vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát, bản nhạc
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát: Chú khỉ con, Con cào cào, Con bò, Chú voi con ở Bản Đôn
- Nhạc nhanh chậm chơi TC.

3. Tổ chức:

* **HĐ1: TC “Khiêu vũ cùng thú cưng”**

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cô cho trẻ làm con gà, con mèo, con thỏ...làm động tác phù hợp và nhún nhảy theo điệu nhạc nhanh, chậm.

- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.

* **HĐ2: “ Bé vui văn nghệ ”**

- Cô giới thiệu chương trình liên hoan văn nghệ:

+ *Hát bài : “Chú khỉ con”.*

- Cho trẻ nghe giai điệu, đoán tên bài hát, tên tác giả.
- Cho trẻ hát 2-3 lần.
- Luân phiên tổ nhóm hát.

+ *Hát và vận động theo tiết tấu chậm bài: “Con cào cào”.*

- **Đố vui:**

- + Con vật nào thích thể thao nhất?
- + Bài hát về con vật đó là gì?
- + Cào cào tập thể dục bằng cách nào?

- Cho cả lớp hát 1-2 lần.

- + Cả lớp hát và vận động vỗ đệm cùng cô.
- + Cho trẻ thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân.

+ *Sử dụng bộ gõ cơ thể vận động bài “Đi sở thú”.*

- Cô cho trẻ hát 1-2 lần.
- Cho trẻ vận động theo lời bài hát 2- 3 lần.

- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân.

***HD3: “Chú voi con ở Bản Đôn”- Phạm Tuyên.**

- Cô giới thiệu bài hát nghe: “Chú voi con ở Bản Đôn” của nhạc sĩ Phạm Tuyên
- Cô hát lần 1.
- Giảng nội dung: Một chú voi con dễ thương, thích ăn và chơi đùa tại vùng đất Buôn Đôn (Đắk Lắk). Khi lớn lên, chú voi sẽ trở nên mạnh mẽ và có khả năng giúp đỡ buôn làng trong việc kéo gỗ, xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn. Bài hát thể hiện sự kết nối giữa con người với thiên nhiên và động vật...
- Cô hát lần 2, khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Người duyệt kế hoạch

Người xây dựng kế hoạch